

Ngày	5,480 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.3%	-20.1%	-30.1%

	Q3/24	
ROE	0.1%	+/- YoY ▲ 1.8%

	Q3/24		
DT thuần	184	QoQ ▲ 109 ▲ 145%	YoY ▲ 61.0 ▲ 49.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	329	YoY ▲ 56.0 ▲ 20.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	7.36	QoQ ▼ 10.4 ▼ 58.6%	YoY ▼ 10.6 ▼ 59.1%
	tỷ VNĐ		

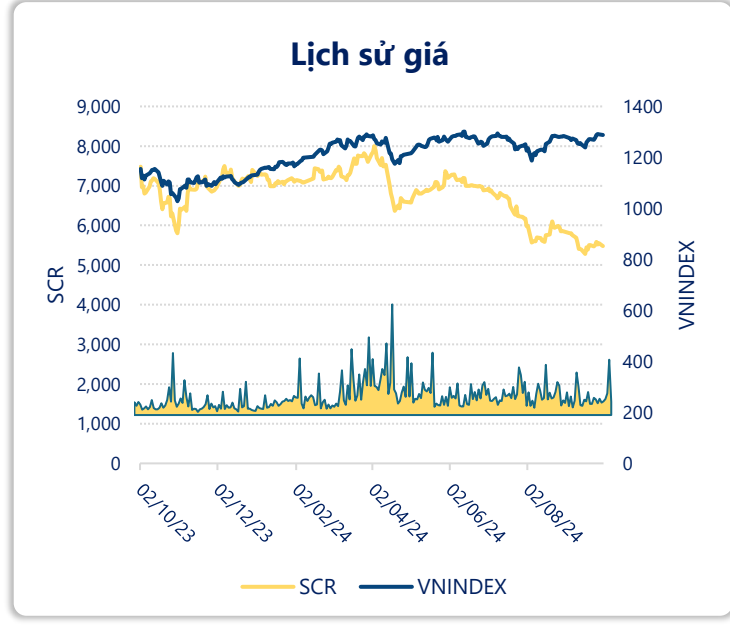
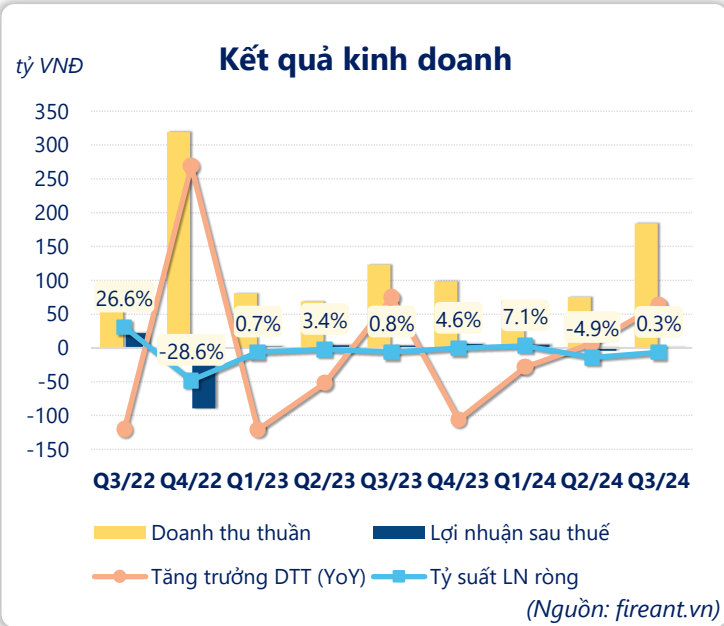
	9T 2024	
LN gộp	53.1	YoY ▼ 15.2 ▼ 22.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	-8.28	QoQ ▼ 19.2 ▼ 176%	YoY ▼ 10.7 ▼ 447%
	tỷ VNĐ		

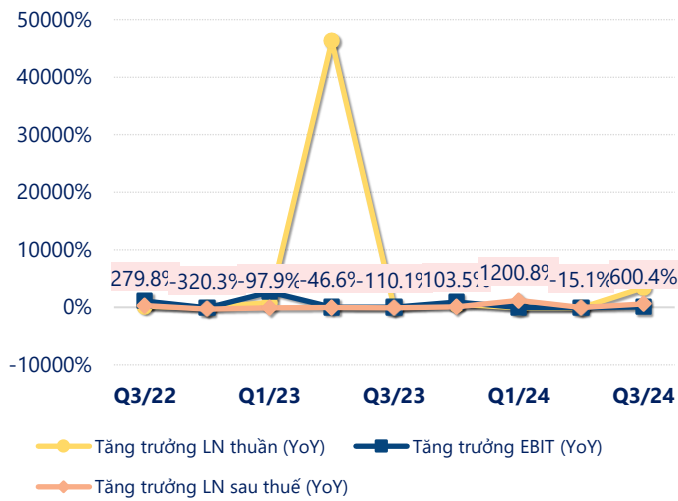
	9T 2024	
LN thuần	13.8	YoY ▲ 10.6 ▲ 333%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	0.83	QoQ ▲ 4.93 ▲ 120%	YoY ▼ 2.77 ▼ 76.9%
	tỷ VNĐ		

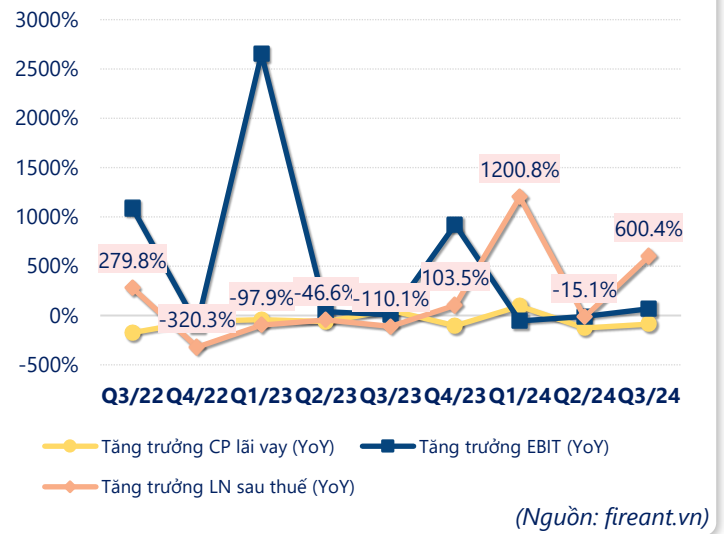
	9T 2024	
LN sau thuế	1.49	YoY ▼ 8.05 ▼ 84.4%
	tỷ VNĐ	



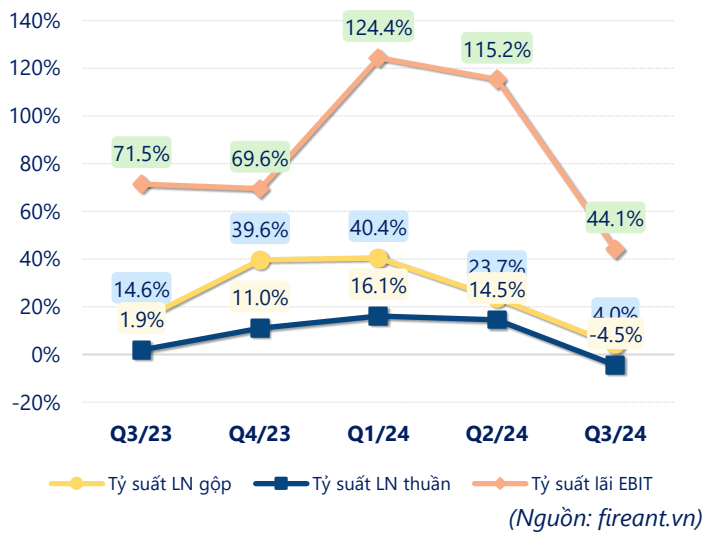
Tăng trưởng lợi nhuận



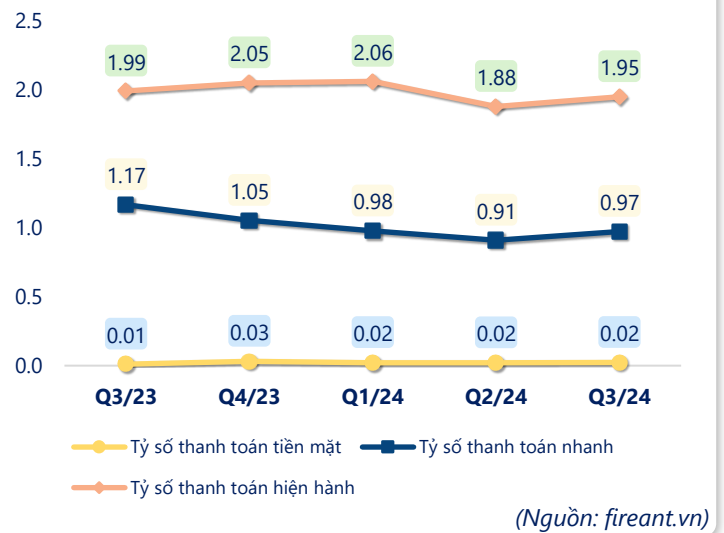
Tăng trưởng chi phí



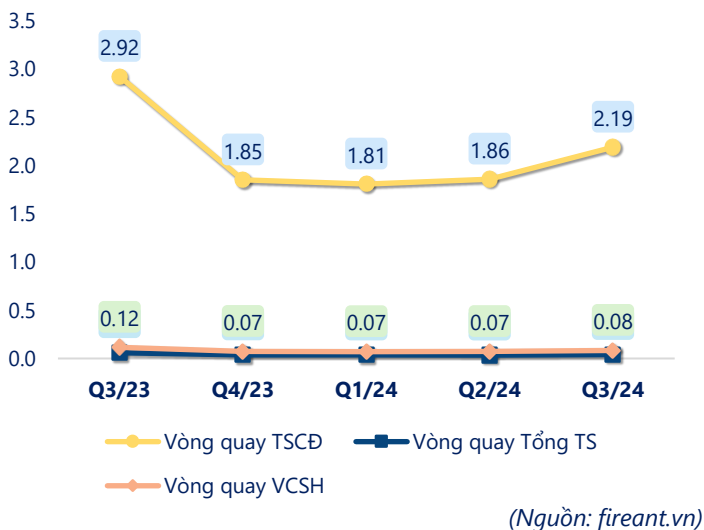
Tỷ suất lợi nhuận



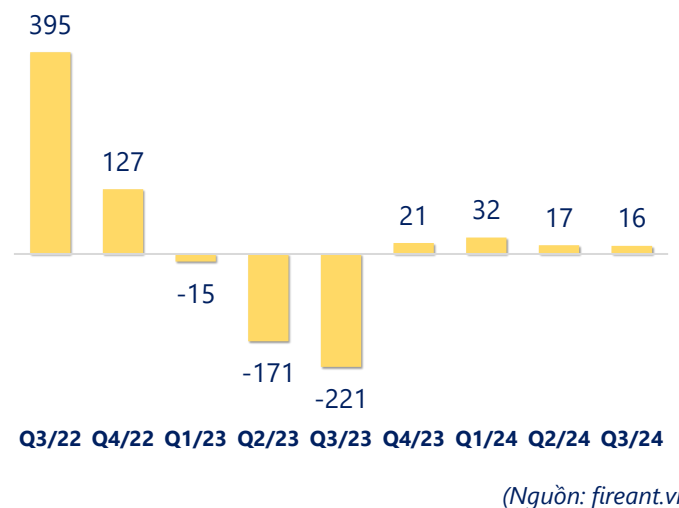
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	184	123	49.9%	329	273	20.5%
Giá vốn hàng bán	177	105	68.6%	276	205	34.7%
Lợi nhuận gộp	7.36	18.0	-59.1%	53.1	68.3	-22.2%
Doanh thu HĐTC	85.4	92.6	-7.8%	247	261	-5.3%
Chi phí TC	76.2	88.1	-13.5%	233	235	-0.9%
Chi phí lãi vay	75.6	86.0	-12.0%	232	237	-1.9%
LN trong công ty LKLD	-3.95	-2.12	-86.5%	-5.29	-0.67	-694%
Chi phí bán hàng	6.12	1.81	238%	11.3	18.7	-39.6%
Chi phí QLDN	14.8	16.1	-7.9%	37.1	71.6	-48.2%
LN thuần từ HĐKD	-8.28	2.39	-447%	13.8	3.18	333%
Lợi nhuận khác	14.0	-0.43	3354%	8.06	12.7	-36.7%
LN trước thuế	5.71	1.96	191%	21.8	15.9	37.3%
Lợi nhuận sau thuế	0.83	3.60	-76.9%	1.49	9.54	-84.4%
LNST của CĐ cty mẹ	0.61	1.00	-38.5%	1.82	3.93	-53.6%

(Nguồn: fireant.vn)

